CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH ĐẤT VIỆT

DANH SÁCH CÁC LÔ ĐẤT ĐẤU GIÁ

Tổ chức công bố giá vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 12/05/2024

STT	Lô số	Diện tích (m^2)	Vị trí	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền mua hồ sơ (đồng)
I. Khu dân cư đường Thanh Niên - giai đoạn 3						
1	154	364,0	P. Đông Giang	2.194.290.000	438.858.000	500.000
2	66	362,5	P. Đông Giang	1.823.400.000	364.680.000	500.000
3	151	359,5	P. Đông Giang	1.809.009.000	361.801.800	500.000
4	136	266,0	P. Đông Giang	1.254.722.000	250.944.400	500.000
5	137	266,0	P. Đông Giang	1.254.722.000	250.944.400	500.000
6	140	265,0	P. Đông Giang	1.252.505.000	250.501.000	500.000
7	155	330,0	P. Đông Giang	1.529.610.000	305.922.000	500.000
8	156	330,0	P. Đông Giang	1.529.610.000	305.922.000	500.000
9	157	330,0	P. Đông Giang	1.529.610.000	305.922.000	500.000
10	158	330,0	P. Đông Giang	1.529.610.000	305.922.000	500.000
11	159	330,0	P. Đông Giang	1.529.610.000	305.922.000	500.000
12	160	330,0	P. Đông Giang	1.529.610.000	305.922.000	500.000
13	161	330,0	P. Đông Giang	1.529.610.000	305.922.000	500.000
14	162	330,0	P. Đông Giang	1.529.610.000	305.922.000	500.000
15	64	369,0	P. Đông Giang	1.433.355.000	286.671.000	500.000
16	143	326,5	P. Đông Giang	1.263.967.000	252.793.400	500.000
17	145	327,0	P. Đông Giang	1.264.887.000	252.977.400	500.000
18	149	329,0	P. Đông Giang	1.268.569.000	253.713.800	500.000
19	150	329,0	P. Đông Giang	1.268.569.000	253.713.800	500.000
Cộng I		**6.203,5**		**28.324.875.000**	**5.664.975.000**	
II. Khu dân cư khu phố Tây Trì, Phường 1						
1	60	250,0	Phường 1	1.418.750.000	283.750.000	500.000
Cộng II		**250,0**		**1.418.750.000**	**283.750.000**	

Scanned with CamScanner

STT	Lô số	Diện tích (m^2)	Vị trí	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền mua hồ sơ (đồng)
III. Các lô đất thuộc Dự án cắm mốc, phân lô các lô đất lẻ phía Nam cầu Sông Hiếu, Phường 3 và khu phố 3, khu phố 7, phường Đông Thanh						
1	3	199,7	Phường 3	1.550.932.000	310.186.000	500.000
2	1	226,9	KP4, Đông Thanh	1.011.221.000	202.244.000	500.000
3	2	233,0	KP4, Đông Thanh	1.022.927.000	204.585.000	500.000
4	3	234,9	KP4, Đông Thanh	1.026.573.000	205.314.000	500.000
5	4	237,5	KP4, Đông Thanh	1.031.563.000	206.312.000	500.000
6	1	245,2	KP3, Đông Thanh	1.148.388.000	229.677.000	500.000
7	2	247,2	KP3, Đông Thanh	1.152.978.000	230.595.000	500.000
Cộng III		**1.624,4**		**7.944.582.000**	**1.588.913.000**	
IV. Các lô đất thuộc Dự án hoàn thiện CSHT các lô đất lẻ nằm xen kẽ trong khu dân cư để khai thác, sử dụng						
1	2	233,7	Phường 3	2.325.722.000	465.144.000	500.000
Cộng IV		**233,7**		**2.325.722.000**	**465.144.000**	
Tổng cộng (I+II+III + IV)		**8.311,6**		**40.013.929.000**	**8.002.782.000**	

Scanned with CamScanner